

Họ và tên:

Lớp:

Toán 3 – Bài 23: Nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số

Bài 1. Điền Đ nếu phép tính đúng, điền S nếu phép tính sai.

- a) $60 \times 6 = 369 \dots$ b) $82 \times 2 = 164 \dots$
c) $48 \times 8 = 384 \dots$ d) $42 \times 8 = 326 \dots$

Bài 2. Đặt tính rồi tính. Điền từng chữ số của kết quả vào các ô trống trong mỗi phép nhân sau.

a)
$$\begin{array}{r} \times 49 \\ 2 \\ \hline \end{array}$$

.....

b)
$$\begin{array}{r} \times 14 \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

.....

c)
$$\begin{array}{r} \times 28 \\ 3 \\ \hline \end{array}$$

.....

d)
$$\begin{array}{r} \times 12 \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

.....

Bài 3. Nối mỗi phép nhân với mô tả đúng về bước nhân hàng đơn vị.

16×5

Nhân hàng đơn vị được $6 \times 5 = 30$, viết 0, nhớ 3.

27×2

Nhân hàng đơn vị được $3 \times 4 = 12$, viết 2, nhớ 1.

23×4

Nhân hàng đơn vị được $7 \times 2 = 14$, viết 4, nhớ 1.

14×4

Nhân hàng đơn vị được $4 \times 4 = 16$, viết 6, nhớ 1.

Bài 4. Tính các phép tính sau.

- a) $18 \times 4 = \dots\dots$ b) $29 \times 2 = \dots\dots$ c) $13 \times 4 = \dots\dots$ d) $12 \times 8 = \dots\dots$

Bài 5. Tính rồi điền dấu thích hợp ($>$, $<$ hoặc $=$) vào chỗ trống.

- a) $13 \times 2 \dots 10 \times 2$ b) $53 \times 8 \dots 53 \times 8$ c) $86 \times 9 \dots 92 \times 9$ d) $50 \times 7 \dots 83 \times 7$

Bài 6. Một trường tổ chức cho học sinh đi tham quan bằng 6 xe. Mỗi xe có 27 học sinh. Có tất cả bao nhiêu học sinh đi tham quan bằng các xe đó?

Trình bày lời giải bằng một phép nhân.

Bài giải

Bài 7. Tính nhẩm.

- a) $30 \times 9 = \dots\dots\dots$ b) $50 \times 9 = \dots\dots\dots$
c) $70 \times 2 = \dots\dots\dots$ d) $50 \times 2 = \dots\dots\dots$

Bài 8. Bà đang đan cúc áo cho áo khoác mỏng. Mỗi chiếc cúc áo cần 80mm chỉ. Bà đan tất cả 4 chiếc cúc áo giống nhau.

Tính tổng độ dài chỉ cần dùng.

Bài giải

Bài 9. Thư viện lớp có 6 chồng vở như nhau, mỗi chồng có 11 quyển vở. Hỏi thư viện lớp có tất cả bao nhiêu quyển vở?

Bài 10. Giải bài toán sau.

Đội văn nghệ chuẩn bị hoa giấy để trang trí sân khấu. Có 2 giỏ, mỗi giỏ có 31 bông hoa giấy. Số bông hoa giấy trên bàn trang trí là 55. Số bông hoa giấy trong các giỏ nhiều hơn số bông hoa giấy trên bàn trang trí bao nhiêu?

Bài giải

---HẾT---